

Số: 20/2025/QĐCNTTLH

Cái Bè, ngày 01 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Dương Thiện N và chị Lê Phạm Quỳnh T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 6 năm 2025 về việc xin ly hôn của anh Trần Dương Thiện N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2025 về thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Anh **Trần Dương Thiện N**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ mới: Ấp Q, xã N, tỉnh Đồng Tháp.

- **Người bị kiện:** Chị **Lê Phạm Quỳnh T**, sinh năm 2005.

Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ mới: Ấp M, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Dương Thiện N và Chị Lê Phạm Quỳnh T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Lê Vĩnh P, sinh ngày 24/4/2024 cho anh Trần Dương Thiện N nuôi dưỡng. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

1.4. Về nợ chung: Không có nợ chung.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 5 -Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Nhịn